

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGŨ HÀNH SƠN
TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **28/2018/HSST**
Ngày: 22-8-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà **Nguyễn Thị Thanh Nga**

- ***Các Hội thẩm nhân dân:*** Ông **Trần Văn Sơn**
Ông **Nguyễn Tuấn Ngọc**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Vũ Thị Bích Hậu** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng tham gia phiên toà:*** Ông **Đào Đức Hữu** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2018/HSST ngày 24 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2018, đối với bị cáo:

TRƯƠNG THANH V, sinh ngày 27/6/1983, tại Đà Nẵng.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ 5, phường H, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông. Trình độ văn hoá: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Tiền án, tiền sự: Không. Cha: Trương Thanh V (đã chết); Mẹ: Tôn Nữ Thị Minh T (SN: 1955, còn sống).

Bị cáo đang tại ngoại – Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Tô My Hồng O – sinh năm 1989. Địa chỉ: K40/17 Phan T, phường G, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng – Có mặt.

Người làm chứng:

1. Trần Ngọc B – Sinh năm 1998. Trú tại: Số nhà 24 đường Dương Bá T, phường C, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng – Vắng mặt.

2. Trần Quang L – Sinh năm 1996. Trú tại: Tổ 14, phường M, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng – Vắng mặt.

3. Lê Minh Đ – Sinh năm 1996. Trú tại: Tổ 1C, phường T, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 31/01/2018, trong lúc làm việc tại quán cafe CVD (nhà số 159 - 161 đường Lê Quang Đạo, P. Mỹ An, Q. Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng), Trương Thanh V (là nhân viên quản lý) thấy chị Tô My Hồng O (là chủ quán) để túi xách tại quầy tính tiền. Lợi dụng sơ hở, V mở túi xách lấy chiếc ví bên trong rồi vào nhà kho của quán lấy 10.000.000 đồng của chị O. Sau đó, V để lại chiếc ví vào túi xách và tiếp tục làm việc.

Khoảng 20 giờ cùng ngày, chị O kiểm tra camera phát hiện V trộm cắp tiền nên ngày hôm sau chị O gọi V đến quán để thỏa thuận bồi thường tiền mà V đã trộm cắp của chị O nhiều lần trước đó. Do hai bên không thỏa thuận được, ngày 26/02/2018, chị O đến Công an P. Mỹ An, Q. Ngũ Hành Sơn trình báo sự việc và giao nộp 02 đĩa VCD ghi lại hình ảnh V trộm cắp tiền của chị O.

Quá trình điều tra xác định, ngoài lần trộm số tiền 10.000.000đ vào ngày 31/01/2018 thì trong khoảng thời gian từ ngày 16/12/2017 đến ngày 30/01/2018, tại quán cafe CVD, Trương Thanh V đã nhiều lần trộm cắp khoảng 20.000.000 đồng của chị O nhưng chỉ nhớ 02 lần, cụ thể:

- Lần 1: Khoảng 10 giờ ngày 16/12/2017, V trộm cắp của chị O 400.000 đồng.
- Lần 2: Khoảng 00 giờ ngày 30/01/2018 V trộm cắp của chị O 3.000.000 đồng và 250 USD.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số: 21/KLĐG-HĐĐGTS ngày 24/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng kết luận: 250 USD có giá trị là: 5.660.000 đồng. Theo chị O khai đã nhiều lần bị V trộm cắp tiền nhưng không xác định được tổng số tiền bị mất. Như vậy, tổng số tiền Trương Thanh V đã trộm cắp của chị O là 30.000.000 đồng.

Với nội dung trên, tại bản cáo trạng số: 28/ CT-VKS-NHS ngày 23 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng thì bị cáo Trương Thanh V bị truy tố về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn TP. Đà Nẵng thực hành quyền công tố nhà nước vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố Trương Thanh V về tội danh như đã nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội xử phạt Trương Thanh V từ **15** đến **18** tháng tù.

- Về tang vật: 02 đĩa VCD hiện đang lưu theo hồ sơ vụ án đề nghị tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ để phục vụ cho việc giải quyết vụ án sau này.

- Về dân sự: Chị Tô My Hồng O và Trương Thanh V đã thỏa thuận: V sẽ bồi thường cho chị O 40.000.000 đồng. Đến nay V đã bồi thường được 20.000.000 đồng. Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên buộc Trương Thanh V bồi thường tiếp cho chị Tô My Hồng O 20.000.000 đồng.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Từ ngày 16/12/2017 đến ngày 31/01/2018, tại quán cafe CVD (nhà số 159 -161 đường Lê Quang Đạo, P. Mỹ An, Q. Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng), Trương Thanh V đã nhiều lần trộm cắp của chị Tô My Hồng O, với tổng số tiền là 30.000.000 đồng. Tại phiên tòa, Trương Thanh V đã thừa nhận hành vi của mình do vậy Cáo trạng số 28/ CT-VKS-NHS ngày 23 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng truy tố Trương Thanh V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[1] Xét tính chất, hành vi của bị cáo:

Bị cáo Trương Thanh V là thanh niên có tuổi đời còn trẻ, hiện nay bị cáo cũng đang có công việc làm ổn định thì lẽ ra bị cáo phải lo lao động, tu dưỡng, rèn luyện bản thân để trở thành công dân có ích cho xã hội, nhưng bị cáo đã coi thường pháp luật, chỉ muốn có tiền tiêu xài thỏa mãn mục đích cá nhân nên bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Hành vi của bị cáo Trương Thanh V đã xâm hại quyền sở hữu của người khác về tài sản được pháp luật bảo vệ quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những gây thiệt hại về tài sản cho người bị hại mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra, xử cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[2] Xét hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thì thấy:

Bị cáo Trương Thanh V là thanh niên tuổi đời còn rất trẻ, có nhân thân tốt. Lẽ ra bị cáo phải phấn đấu lao động để giúp đỡ gia đình và đóng góp cho xã hội nhưng bị cáo là người thiếu ý chí rèn luyện, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài một cách dễ dàng và nhanh nhất, muốn thỏa mãn mục đích cá nhân bằng thành quả lao động của người khác nên trong thời gian từ ngày 16/12/2017 đến ngày 31/01/2018 bị cáo V đã nhiều lần thực hiện các hành vi trộm cắp tài sản của chị O. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng điểm g khoản 1

Điều 52 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe các đối tượng khác có hành vi tương tự.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã tự khai ra những lần phạm tội trước đó, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện sửa chữa khắc phục hậu quả; gia đình bị cáo có công với cách mạng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng các tình tiết này để giảm cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

[3] Về vật chứng: 02 đĩa VCD hiện đang lưu theo hồ sơ vụ án cần tiếp tục lưu trữ trong hồ sơ.

[4] Về dân sự: Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, chị Tô My Hồng O và Trương Thanh V đã thỏa thuận: V sẽ bồi thường cho chị O số tiền 40.000.000 đồng. Đến nay V đã bồi thường cho chị O được 20.000.000 đồng, số tiền còn lại 20.000.000 đồng vẫn chưa bồi thường xong. Tại phiên tòa, chị O đề nghị HĐXX buộc bị cáo V phải tiếp tục bồi thường cho chị O số tiền 20.000.000đ còn lại và yêu cầu này của chị O được bị cáo V đồng ý. Do đó, HĐXX xét thấy cần tuyên buộc Trương Thanh V phải tiếp tục bồi thường cho chị Tô My Hồng O số tiền 20.000.000đ là có cơ sở, đúng theo quy định pháp luật.

[5] Về án phí Hình sự sơ thẩm: 200.000đ bị cáo V phải chịu theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền 20.000.000đ phải trả cho chị O là 1.000.000đ ($20.000.000đ \times 5\% = 1.000.000đ$)

[7] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại gì nên HĐXX không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

[1] Tuyên bố: Bị cáo Trương Thanh V phạm tội: "*Trộm cắp tài sản*"

Xử phạt: Bị cáo Trương Thanh V **18** tháng tù (Mười tám tháng tù). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

[2] Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên: Tiếp tục lưu trữ 02 đĩa VCD hiện đang có trong hồ sơ vụ án.

[3] Về dân sự: Áp dụng Điều 30 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Trương Thanh V phải tiếp tục bồi thường cho chị Tô My Hồng O số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thì phải chịu lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán.

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trương Thanh V phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm và 1.000.000đ (Một triệu đồng) án phí Dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo và những người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa biết, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 22/8/2018.

Riêng những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao án hợp lệ.

Trường hợp Bản án, Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ngũ Hành Sơn;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Công an quận Ngũ Hành Sơn;
- Chi cục THA quận Ngũ Hành Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Nga